



Số: **4 8 4 3** /BCT-XNK

V/v thực hiện các nhiệm vụ
phân quyền, phân cấp trong
lĩnh vực xuất nhập khẩu

Hà Nội, ngày **01** tháng **7** năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Liên quan đến việc phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành các Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2025 quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Các văn bản có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Để triển khai các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu theo các quy định nêu trên, Bộ Công Thương trao đổi với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương một số nội dung sau:

1. Tổng quan các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền

Các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền thuộc lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu hàng hóa được quy định tại Chương XII Nghị định số 146/2025/NĐ-CP và Chương XI Thông tư số 38/2025/TT-BCT, cụ thể gồm:

- 05 nhiệm vụ phân quyền từ thẩm quyền của Bộ Công Thương quy định tại Luật Quản lý ngoại thương, Luật Phòng không nhân dân cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gồm:

(i) Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O);

(ii) Chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu;

(iii) Cấp phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh;

(iv) Gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý ngoại thương;

(v) Cấp phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác.

- 18 nhiệm vụ được phân cấp từ thẩm quyền của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, gồm:

(i) Cấp phép nhập khẩu hàng hóa có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh;

(ii) Cấp, thu hồi Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu;

(iii) Cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất;

(iv) Điều tiết hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất;

(v) Cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác;

(vi) Cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập;

(vii) Cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu;

(viii) Cấp, thu hồi, đình chỉ tạm thời hiệu lực Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất;

(ix) Quản lý sử dụng và hoàn trả số tiền ký quỹ của doanh nghiệp;

(x) Tổ chức kiểm tra xác nhận điều kiện về kho, bãi của doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập, tái xuất thực phẩm đông lạnh;

(xi) Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật;

(xii) Cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép;

(xiii) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua các địa điểm khác không phải là cửa khẩu phụ, lối mở biên giới;

(xiv) Cấp, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu hàng hóa cho thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam;

(xv) Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế.

(xvi) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện xác nhận hoặc từ chối Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà theo quy định tại Thông tư 37/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

(xvii) Xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan đối với mặt ong tự nhiên nhập khẩu vào Nhật Bản theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về đối tác kinh tế (quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

(xviii) Cấp Chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mêhico

Quy trình, hồ sơ cấp phép đối với các thủ tục hành chính được phân cấp, phân quyền được quy định cụ thể tại Phụ lục X Nghị định số 146/2025/NĐ-CP và tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT. Bộ Công Thương đã thực hiện công bố các thủ tục hành chính này tại các Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025.

Riêng thủ tục cấp CFS đã được quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP; thủ tục cấp phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay khác, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay khác theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Luật Phòng không nhân dân năm 2024 được thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Phòng không nhân dân năm 2024; thủ tục cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa thực hiện theo quy định của pháp luật về xuất xứ hàng hóa.

Bộ Công Thương trao đổi và đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm và sớm chỉ đạo cán bộ, công chức liên quan tổ chức nghiên cứu quy định, trình tự thủ tục để nắm rõ quy định liên quan, chuẩn bị tốt cho việc thực thi.

2. Về việc phân công, phân cấp, uỷ quyền thực hiện nhiệm vụ

Trong các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền nêu trên, đa số là thủ tục hành chính mà doanh nghiệp xuất khẩu thường xuyên thực hiện như cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá; cấp Giấy phép tạm xuất tái nhập; cấp Giấy phép tạm nhập tái xuất theo hình thức khác; cấp CFS đối với hàng hoá xuất khẩu,...

Do vậy, Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố cân nhắc nguồn nhân lực để phân công, phân cấp, uỷ quyền cho cơ quan thực hiện phù hợp nhằm đảm bảo khả thi và hiệu quả, tránh phát sinh vướng mắc khi triển khai thực hiện nhiệm vụ, ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp. Đồng thời đảm bảo việc phân cấp, uỷ quyền theo đúng theo quy định tại Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

3. Về triển khai thực hiện thủ tục hành chính

Về cơ bản, các thủ tục hành chính nêu trên đã được thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương. Các doanh nghiệp không phải nộp hồ sơ giấy, giảm tối đa thời gian và chi phí tuân thủ. Theo đó,

Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh nghiên cứu:

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất về đường truyền, thiết bị, hệ thống để thực hiện cấp các loại Giấy phép trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính này.
- Thiết lập cơ sở hạ tầng dữ liệu điện tử và kết nối, chia sẻ với Bộ Công Thương để theo dõi, phục vụ công tác quản lý nhà nước.
- Xây dựng quy trình, quy chế nội bộ xử lý hồ sơ và quy trình cấp Giấy phép đảm bảo công khai, minh bạch và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.
- Thiết lập bộ phận giải quyết tiếp nhận hồ sơ trong đó phân công cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ cấp các Giấy phép được đào tạo trình độ chuyên môn phù hợp thuộc các ngành về kinh tế, thương mại và tạo điều kiện cho các cán bộ, công chức tham gia đào tạo, tập huấn do Bộ Công Thương tổ chức.

4. Về đào tạo, tập huấn

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, đánh giá để nếu cần thiết có đề xuất, đăng ký nhu cầu đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức được giao phụ trách tiếp nhận, giải quyết hồ sơ các thủ tục được phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu; đồng thời, phối hợp với Bộ Công Thương trong triển khai các Hội nghị, hội thảo tập huấn, phổ biến các nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.

5. Riêng đối với việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa, Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố lưu ý như sau:

- Theo Điều 4 Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2025, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ cấp tỉnh cấp các loại C/O và Văn bản chấp thuận theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 5 Thông tư.
- Việc đáp ứng điều kiện được thực hiện trên cơ sở tự đánh giá theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Thông tư số 40/2025/TT-BCT. Tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ gửi kết quả tự đánh giá điều kiện cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ trưởng Bộ Công Thương.
- Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Thông tư số 40/2025/TT-BCT có hiệu lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải bảo đảm việc tổ chức được giao nhiệm vụ theo thẩm quyền triển khai cấp các loại C/O và Văn bản chấp thuận; đồng thời thông tin đến Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) văn bản triển khai việc cấp C/O và Văn bản chấp thuận (nếu có); mẫu con dấu của cơ quan, tổ chức cấp C/O và Văn bản chấp thuận; mẫu chữ ký của người có thẩm quyền ký C/O và Văn bản chấp thuận theo hướng dẫn của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) và cập nhật ngay khi có thay đổi.

Bộ Công Thương trao đổi để Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, trường hợp có phát sinh vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh trao đổi với Bộ Công Thương (thông qua đầu mối Cục Xuất nhập khẩu hoặc Tổ công tác của Bộ thực hiện Kết luận số 155-KL/TW ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư) để kịp thời giải đáp hoặc đề xuất phương án xử lý.

Thông tin thêm xin liên hệ: Cục Xuất nhập khẩu (Phòng Tổng hợp chính sách); điện thoại: 024.22205441/024.22205436; email: xnk-thcs@moit.gov.vn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Vụ PC, TCCB;
- Lưu: VT, XNK



Nguyễn Sinh Nhật Tân